**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN - LỚP 3**

**BÀI : CHIA SỐ CÓ BA CHỮ SỐ CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

**- Giao tiếp toán học:** Thực hiện được phép chia số có ba chữ số cho số có một chữ số (cả trường hợp thương có chữ số 0). Thực hiện tính nhấm: Chia số tròn chục, tròn trăm có ba chữ số cho số có một chữ số (mỗi lượt chia đều là phép chia hết).

**- Tư duy và lập luận toán học:** chuyển đổi, so sánh các số đo với các đơn vị độ dài, thời gian. Tính giá trị của biểu thức.

**- Sử dụng công cụ, phương tiện toán học:** Nhận biết cơ sở lí luận của biện pháp tính qua mô hình trực quan.

**- Giải quyết vấn đề toán học:** Giải quyết các vấn đề đơn giản liên quan đến đo lường, phép chia.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh ảnh đồ dùng liên quan đến bài học …

- HS: SGK, SBT, bút, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: vấn đáp, đàm thoại, cá nhân | |
| - GV yêu cầu một HS cho một phép tính chia số có hai chữ số cho số có một chữ số bất kì.  - GV yêu cầu cả lớp đặt tính vào vở nháp, 1 HS lên bảng làm.  - GV mời HS nói thao tác đặt tính, tính.  - HS lắng nghe, nhận xét.  - GV chốt, tuyên dương.  - GV đặt vấn đề: Xếp đều 136 quyển sách vào 4 ngăn tủ. Muốn biết mỗi ngăn xếp được bao nhiêu quyển sách, ta tính thế nào?  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - 1 HS cho phép tính  Vd: 96 : 7  - Cả lớp thực hiện đặt tính, tính  - HS nói các thao tác  - HS nhận xét.  - HS trả lời: viết phép tính 136: 4 |
| **2. Hoạt động Kiến tạo tri thức mới (27 phút)** | |
| **2.1 Hoạt động 1 (12 phút): Khám phá**  a. Mục tiêu: Chia số có ba chữ số cho số có một chữ số  b. Phương pháp: đàm thoại, thực hành  c. Hnh thức tổ chức: nhóm 4 | |
| \*\* Phép tính 136:4  - GV viết phép tính lên bảng: 136 : 4  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 tìm phương án thực hiện  - Yêu cầu một vài nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét  - GV chốt cả hai cách:  \* Cách 1: Dùng đồ dùng dạy học minh họa:  Hình ảnh thứ 1: Thể hiện số 136  Hình ảnh thứ 2: Thay bảng 1 trăm thành 10 thanh chục. Thao tác chia 13 chục thành 4 phần bằng nhau: 13 chục : 4 = 3 chục (dư 1 chục)  Hình ảnh thứ 3: Thay thanh 1 chục thành 10 khối đơn vị. Thao tác chia 16 đơn vị thành 4 phần bằng nhau: 16 : 4 = 4  \* Cách 2: Hướng dẫn HS đặt tính rồi tính  GV vừa viết vừa nói.  - GV yêu cầu nhiều HS nhắc lại các bước đặt tính và tính:  Bước 1: Đặt tính phép chia  Bước 2: Thực hiệp chia theo thứ tự từ trái sang phải.  - GV thử lại: 34 x 4 = 136  **\*\* Phép tính 362:3=?**  - GV viết phép tính lên bảng, yêu cầu cả lớp thực hành đặt tính vào vở.  - GV gọi vài HS lên trình bày thao tác đặt tính và tính.  - GV chốt.  Bước 1: Đặt tính phép chia  Bước 2: Thực hiệp chia theo thứ tự từ trái sang phải.  - GV hướng dẫn HS thử lại: 120 x 3 + 2 = 362 | - HS thảo luận nhóm 4:  + Có thể dùng đồ dùng dạy học để giải quyết.  + Có thể áp dụng cách đặt tính rồi tính đã học (chia số có hai chữ số cho số có một chữ số).  - Một vài nhóm trình bày  - HS lắng nghe nhận xét  - HS lắng nghe  - HS nhắc lại.  - HS thảo luận nhóm 4 thực hiện đặt tính và tính.  - Đại diện vài nhóm lên trình bày.  - Các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét. |
| **2.2 Hoạt động 2 (15 phút): Thực hành**  a. Mục tiêu: Chia số có ba chữ số cho số có một chữ số  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: đàm thoại, thực hành cá nhân, nhóm 2 | |
| Bài 1:  - GV gọi HS đọc đề bài  - GV cho HS làm bài cá nhân vào vở  - GV mời HS xung phong sửa bài thông qua trò chơi “Thu hoạch cà rốt”  - GV tuyên dương  - Khuyến khích các em thử lại.  Bài 2:  - GV gọi HS đọc đề bài  - GV cho HS làm bài theo nhóm 2, lưu ý HS Đặt tính phép chia rồi thưc hiện chia từ trái sang phải.  - GV chốt, lưu ý các phép tính này thương có chữ số 0 ở hàng chục, tuyên dương.  - Khuyến khích các em thử lại. | - HS đọc đề bài  - HS đặt tính và tính vào vở  - HS sửa bài:  a) 632 : 7 = 90 (dư 2)  407 : 8 = 50 (dư 7)  b) 840 : 6 = 120  720 : 4 = 180  - HS nhận xét bài lẫn nhau.  - HS đọc đề bài.  - HS thảo luận nhóm 2  - Đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét.  a) 816:8 = 102  b) 620 : 6 = 103 ( dư 2) |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (3 phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Trò chơi “Tiếp sức”, cá nhân | |
| - GV viết phép tính bất kì: 625 : 3  - Lớp học chia làm 2 đội, GV yêu cầu HS chơi trò tiếp sức để hoàn thành phép tính trên. | - HS quan sát  - HS chia đội, chơi theo luật hoàn thành phép tính. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................